

Bản án số: 98/2020/HS-PT  
Ngày 17-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Huy Toàn.

*Các Thẩm phán:*

Ông Trần Văn Luông.

Ông Trương Văn Lộc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 85/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Tạ Quang H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2020/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

*Họ và tên bị cáo có kháng cáo:*

Tạ Quang H, sinh năm 1996 tại tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: xóm T, xã T1, huyện T2, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; con ông Tạ Quang Q và bà Hoàng Thị L; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 30/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/12/2019, Tạ Quang H và ông A M đi ăn uống. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 82P1-615.X chở ông A M về quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi lưu thông trên cầu

vượt S thuộc Quốc lộ 1A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương theo hướng từ cầu vượt S về hướng Ngã tư B thì ông Bùi Văn S và ông Mai Xuân D (là Cảnh sát Giao thông đội B, Thành phố Hồ Chí Minh) đang tuần tra. Ông S và ông D nhìn thấy H đội mũ bảo hiểm không cài quai và có biểu hiện đã sử dụng rượu bia nên ông Sang ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Ông S xuống xe yêu cầu H xuất trình giấy tờ xe, giấy phép lái xe, H không xuất trình được giấy phép lái xe, ông A M xuất trình giấy đăng ký xe mô tô, ông S và ông D yêu cầu H đưa xe xuống phía dưới cầu để lập biên bản vi phạm. Khi H xuống xe thì ông Sang lên xe của H để điều khiển chở ông A M đi xuống phía dưới cầu. Lúc này, H kéo xe lại không cho đi, ông A M xuống xe can ngăn nên giữa H và ông A M xảy ra cãi vã. Ông S yêu cầu H đi xuống phía dưới cầu để giải quyết thì H dùng lời lẽ thô tục, chửi bới, thách thức, lăng mạ ông S và ông D. Đồng thời, H dùng tay đánh vào mặt ông S. H bị ông S và ông D bắt giữ giao cho Công an phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2020/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tạ Quang H phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tạ Quang H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 21/12/2019 đến ngày 30/12/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/5/2020, bị cáo Tạ Quang H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy hành vi của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến hoạt động của người đang thi hành công vụ, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có cha bị tàn tật, mẹ đã già, gia đình có nhiều anh chị em nhưng chỉ còn bị cáo ở nhà đi làm để nuôi cha mẹ. Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, còn nợ tiền của ngân hàng nên bị cáo mong muốn được ở ngoài để nuôi cha mẹ và đi làm trả nợ cho ngân hàng. Bị cáo hứa không tái phạm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 23 giờ ngày 21/12/2019, tại đoạn đường trên cầu vượt S, Quốc lộ 1A, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, bị cáo Tạ Quang H không tuân thủ hiệu lệnh của ông Bùi Văn S và ông Mai Xuân D (là lực lượng Cảnh sát Giao thông) mà còn có hành vi dùng lời lẽ thô tục, chửi bới, thách thức, lăng mạ ông S và ông D. Đồng thời, bị cáo H còn dùng tay đánh vào mặt của ông S.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo nhận thức được hành vi chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị phạt tù không quá 03 năm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật

tự, an toàn xã hội nên bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là không phù hợp.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Quang H. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2020/HS-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo H:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tạ Quang H 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Tạ Quang H cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T2, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tạ Quang H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

ngị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã T1, huyện T2, tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NTN, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Huy Toàn**